

# LỜI SỐNG

## Tháng 07. 2010

*"Nước Trời giống như một thương gia đi tìm ngọc đẹp;  
Tìm được một viên ngọc quý, ông ra đi,  
bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc ấy". (Mt 13:45-46)*

Trong dụ ngôn rất ngắn này, Đức Giêsu đánh mạnh vào trí tưởng tượng của những người nghe Ngài. Họ đều biết giá trị của ngọc, cùng với vàng, là thứ quý giá nhất mà lúc đó người ta biết được. Hơn nữa Kinh thánh nói đến đức khôn ngoan, nghĩa là đến sự hiểu biết Thiên Chúa như một điều không có thể so sánh được "ngay cả với một viên ngọc vô giá" (Kn 7:9).

Nhưng trong dụ ngôn điều được làm nổi bật là một việc phi thường, bất ngờ và không ai chờ đợi. Việc đó là đối với thương gia, sau khi đã nhìn thấy một viên ngọc có thể là tại một cửa tiệm. Chỉ có đôi mắt chuyên môn của ông mới nhận ra giá trị lớn lao của nó và từ viên ngọc đó ông có thể được mối lợi lớn. Chính vì thế, sau khi đã tính toán, ông quyết định là nên bán mọi sự để mua viên ngọc ấy. Ai mà không làm như vậy trong địa vị ông?

Vậy ý nghĩa sâu xa của dụ ngôn này là: cuộc gặp gỡ với Đức Giêsu, nghĩa là với Nước Thiên Chúa giữa chúng ta - đó là viên ngọc -, là dịp duy nhất cần phải nắm lấy ngay lập tức, bằng cách dùng tất cả mọi sức lực của mình và những gì mình có.



*"Nước Trời giống như một thương gia đi tìm ngọc đẹp;  
Tìm được một viên ngọc quý, ông ra đi,  
bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc ấy".*

Đây không phải là lần đầu tiên các môn đệ cảm thấy mình đứng trước một đòi hỏi triệt để, nghĩa là trước tất cả những gì cần phải từ bỏ để theo Đức Giêsu: những của quý giá nhất như tình cảm gia đình, sự an toàn tài chánh, những đảm bảo cho tương lai.

Nhưng đòi hỏi của Người không phải là đòi hỏi không có lý do và vô lý. Đối lại với "tất cả" những gì người ta mất đi, thì có "tất cả" mọi sự người ta tìm thấy, còn quý giá hơn nhiều. Mỗi lần Đức Giêsu đòi hỏi điều gì, Người cũng hứa ban cho nhiều hơn nữa, một cách dư thừa.

Như thế với dụ ngôn này Người đảm bảo cho ta rằng chúng ta sẽ nắm được trong tay một kho tàng làm cho ta giàu có mãi mãi. Và nếu có thể xem ra là một sai lầm: việc từ bỏ điều chắc chắn để đổi lấy điều không chắc chắn, một sự thiện vững chắc để đổi lấy một sự thiện chỉ là lời hứa, thì ta hãy nghĩ đến thương gia đó: ông ta biết viên ngọc rất quý giá và tin tưởng chờ đợi điều viên ngọc mang lại, khi ông có được nó trong tay.

Cũng thế người muốn theo Đức Giêsu biết được, nhìn thấy với đôi mắt đức tin, cái lợi vô biên sẽ là được chia sẻ với Người gia sản của Nước Trời, vì họ đã từ bỏ mọi sự ít là cách thiêng liêng. Trong cuộc sống, Thiên Chúa ban cho tất cả mọi người một dịp như vậy, để họ biết nắm lấy.

*"Nước Trời giống như một thương gia đi tìm ngọc đẹp;  
Tìm được một viên ngọc quý, ông ra đi,  
bán tất cả những gì mình có mà mua viên ngọc ấy".*

Đó là một lời cụ thể mời gọi đặt sang một bên tất cả những thân tượng có thể chiếm chỗ của Thiên Chúa trong tâm hồn: đó là danh vọng, hôn nhân, học hành, một căn nhà đẹp, nghề nghiệp, thể thao, giải trí.

Đó là một lời mời gọi đặt Thiên Chúa lên chỗ nhất, trên đỉnh mọi ý nghĩ, mọi tình cảm của ta, bởi vì trong cuộc sống mọi sự phải qui về Người và từ Người đi xuống.

Khi làm như vậy, khi tìm Nước Chúa, theo lời hứa của Tin mừng, thì những điều khác sẽ được ban thêm (xem Lc 12:31). Khi gạt mọi sự sang một bên vì Nước Chúa, chúng ta sẽ nhận được gấp trăm về nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ (xem Mt 19:29), bởi vì Tin mừng có một chiều kích nhân loại rõ ràng: đó là Đức Giêsu là con người-Thiên Chúa và cùng với của ăn tinh thần Người bảo đảm cho ta cơm ăn, nhà ở, áo mặc, gia đình.

Có lẽ chúng ta phải học nơi những người "bé nhỏ", để biết phó thác hơn nữa nơi sự Quan phòng của Chúa Cha: Ai cho đi cái ít ỏi mình có vì yêu thương, Người không để họ phải thiếu thốn gì.

Tại Congo một nhóm thiếu niên từ nhiều tháng nay cùng nhau làm những thiệp nghệ thuật bằng vỏ cây chuối, rồi đem bán tại Đức quốc. Lúc đầu những người trẻ ấy giữ tiền bán được cho mình (có người dùng để giúp cả một gia đình). Nay họ quyết định để chung 50 phần trăm số tiền đó và đem giúp 35 người trẻ thất nghiệp.

Và Thiên Chúa không thua con người về lòng quảng đại: hai người trong số những người trẻ nói trên đã nêu gương tại cửa tiệm họ làm việc, đến độ nhiều chủ tiệm đi kiếm người làm công đã đến hỏi tại cửa tiệm này. Thế là 11 người trẻ đã tìm được việc làm chắc chắn.

---

## **Tháng 08. 2010**

*"Phúc cho người đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã nói". (Lc 1:45)*

Lời này nằm trong một biến cố cùng lúc vừa đơn giản vừa cao cả: đó là cuộc gặp gỡ giữa hai người đang mang thai, giữa hai người mẹ; sự gắn bó chặt chẽ về tinh thần cùng thể xác với con của họ thật hoàn toàn. Các bà là miệng của chúng, tình cảm của chúng. Khi Đức Maria lên tiếng, thì đứa con của bà Ê-li-sa-bét nhảy mừng trong bụng bà. Khi bà Ê-li-sa-bét nói, thì xem ra những lời ấy đã được vị Tiên hô đặt nơi miệng bà. Nhưng đang khi những lời đầu trong bài ca chúc tụng Đức Maria được ngỏ với mẹ Thiên Chúa, thì những lời cuối cùng được thốt lên trong ngôi thứ ba: "Phúc cho người đã tin."

Như vậy "lời khẳng định của bà có được tính cách của một sự thật phổ quát: nghĩa là lời chúc phúc đó có giá trị cho tất cả mọi tín hữu, nó liên quan tới những ai đón nhận Lời Chúa và đem ra thực hành, họ tìm được nơi Đức Maria một kiểu mẫu lý tưởng." (G. Rossé, *Il Vangelo di Luca*, Roma 1972, p.67).

*"Phúc cho người đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã nói".*

Đây là lời chúc phúc đầu tiên của Tin mừng, nó nói về Đức Maria, nhưng cũng về tất cả những ai muốn theo gương và bắt chước Người. Nơi Đức Maria đức tin và chức vị làm mẹ được nối kết chặt chẽ, như kết quả của việc lắng nghe Lời Chúa. Và ở đây thánh Luca gọi lên cho ta một điều cũng có liên quan cả với ta nữa. Sau này trong Tin mừng của Luca, Đức Giêsu nói: "Mẹ tôi và anh em tôi chính là những ai nghe lời Thiên Chúa và đem ra thực hành." (Lc 8:21).

Hầu như đoán trước được những lời này, bà Ê-li-da-bét được Chúa Thánh-thần thúc đẩy, đã cho ta biết là mỗi một môn đệ cũng có thể trở thành "mẹ" của Chúa. Điều kiện phải có là người đó tin vào Lời Chúa cùng thực hành lời ấy.

*"Phúc cho người đã tin rằng Chúa sẽ thực hiện những gì Ngài đã nói".*

Sau Đức Giêsu, Đức Maria là người đã biết "thưa vâng" với Thiên Chúa hơn cả và cách trọn vẹn hơn cả. Trên hết đó là sự thánh thiện và lớn lao của Người. Và nếu Đức Giêsu là Ngôi Lời, là Lời nhập thể, thì Đức Maria, vì lòng tin của Người nơi Lời Thiên Chúa, là Lời được sống thực, nhưng vẫn là thụ tạo như ta.

Vai trò của Đức Maria là mẹ Thiên-Chúa thật cao cả và lớn lao. Nhưng Thiên Chúa không chỉ kêu gọi Đức nữ Đồng trinh sinh hạ Đức Kitô nơi mình. Mà theo một cách khác, mọi người tín hữu Kitô đều có một trách vụ tương tự: đó là nhập thể Đức Kitô đến chỗ lặp lại lời thánh Phaolô: "Tôi sống, nhưng không còn phải là tôi, mà là Đức Kitô sống trong tôi" (Gl 2:20).

Nhưng làm sao thể hiện điều đó? Với thái độ của Đức Maria đối với Lời Chúa, nghĩa là hoàn toàn sẵn sàng. Vậy cùng với Đức Maria tin rằng nếu tất cả mọi lời Thiên-Chúa hứa nơi Lời của Đức Giêsu được thực hiện và nếu cần, cùng với Đức Maria liệu mình đối phó với sự vô lý mà đôi khi Lời Chúa đòi hỏi.

Những điều lớn nhỏ, nhưng luôn luôn tốt đẹp xảy ra cho ai tin vào Lời Chúa. Ta có thể viết đầy nhiều sách về những sự kiện làm chứng cho điều đó. Ai mà quên được khi đang còn chiến tranh, tin vào lời của Đức Giêsu "anh em cứ xin thì sẽ được", chúng tôi đã xin tất cả những gì những người nghèo trong thành phố lúc đó đang cần đến và chúng tôi đã nhìn thấy người ta mang đến những bao bột mì, những thùng sữa, hộp mứt, bó củi, áo quần?

Ngày nay cũng xảy ra những điều như vậy. "Anh em cứ cho thì sẽ được" (Mt 7:7) và rồi những kho chứa đồ bác ái sẽ luôn luôn đầy ắp, vì được cho đi đều đặn.

Nhưng điều đánh động người ta hơn cả là lời Đức Giêsu luôn luôn đúng thực ở mọi nơi. Và sự trợ giúp của Chúa đến đúng lúc, cả trong những trường hợp xem ra không có thể, và tại những điểm xa xôi nhất trên mặt đất, như cách đây không lâu đã xảy ra cho một người mẹ sống trong bần cùng. Một hôm cảm thấy bị thúc đẩy phải cho một người nghèo hơn mình số tiền cuối cùng chị có được. Tin tưởng vào lời "anh em cứ cho thì sẽ được" trong Tin mừng. Và chị được một niềm vui lớn lao trong tâm hồn. Sau đó không lâu đứa con gái nhỏ nhất của chị về nhà và cho chị thấy món quà nó vừa mới nhận được từ một người bà con lớn tuổi tình cờ đi qua đó: trong bàn tay bé nhỏ của đứa bé số tiền chị cho đi đã tăng thêm nhiều.

Một "kinh nghiệm" "nhỏ" như kinh nghiệm này thúc đẩy ta tin vào Tin mừng; và mỗi người trong chúng ta đều có thể cảm nhận được niềm vui đó, chúc lành đó, chúng đến từ việc ta nhìn thấy những lời hứa của Đức Giêsu được thể hiện.

Trong cuộc sống hàng ngày, khi đọc Thánh kinh, ta gặp được Lời Chúa, ta hãy mở lòng lắng nghe, tin rằng điều Đức Giêsu đòi hỏi nơi ta và hứa ban, sẽ xảy ra. Ta sẽ sớm khám phá ra, như Đức Maria và như người mẹ nói trên rằng Chúa giữ lời Ngài hứa.

---

## **Tháng 09. 2010**

*"Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy" (Mt 18:22)*

Đây là những lời Đức Giêsu đáp lại ông Phêrô, người sau khi đã lắng nghe những điều tuyệt diệu từ miệng Người, đã đặt câu hỏi: "Thưa Thầy, nếu anh em con cứ xúc phạm đến con, thì con phải tha thứ đến mấy lần? Có phải bảy lần không?". Và Đức Giêsu đáp: "Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy".

Có lẽ ông Phêrô, ảnh hưởng những lời giảng dạy của Thầy mình, đã nghĩ đến việc xả thân trong cách sống mới này, vì ông là người tốt và quảng đại, bằng cách làm một việc khác thường: đó là đi đến chỗ tha thứ đến bảy lần. Thực vậy, trong Do-thái-giáo, người ta chấp nhận tha thứ đến hai, ba, nhiều lắm là bốn lần.

Nhưng Đức Giêsu khi trả lời: "... đến bảy mươi lần bảy", dạy rằng đối với Người việc tha thứ không có giới hạn: cần phải tha thứ luôn mãi.

*"Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy"*

Lời này làm ta nhớ đến lời ca trong Kinh thánh về Lamech, con cháu của A-đam: "Ca-in sẽ được báo thù bảy lần, nhưng Lamech bảy mươi bảy lần" (St 4:24). Như vậy việc oán thù giữa con người trên thế gian khỏi sự lan rộng: nó lớn lên như một giòng sông vỡ bờ.

Đối lại với sự dữ lan rộng này, Đức Giêsu đưa ra sự tha thứ vô giới hạn, vô điều kiện, có khả năng phá vỡ cái vòng bạo động. Tha thứ là giải quyết duy nhất để cầm giữ lại sự xáo trộn và mở ra cho nhân loại một tương lai không còn là tự hủy diệt.

*"Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy"*

Hãy tha thứ. Hãy tha thứ luôn mãi. Tha thứ không phải là quên đi, điều thường có nghĩa là không muốn đối diện với thực tại. Tha thứ không phải là thái độ yếu đuối, nghĩa là không màng đến một lỗi vì sợ người khỏe hơn mình đã gây ra. Tha thứ không hệ tại việc khẳng định là không quan trọng điều lỗi nặng hoặc cho là tốt điều xấu.

Tha thứ không phải là dừng dung. Tha thứ là một hành động của ý chí và sự sáng suốt, như vậy đó là hành động tự do; nó hệ tại việc đón nhận hoàn toàn người anh chị em, mặc điều ác người đó đã làm cho ta, như Thiên Chúa đón nhận chúng ta là người tội lỗi, mặc những khuyết điểm của ta. Tha thứ hệ tại việc không đối lại sự xúc phạm bằng một xúc phạm, mà là làm như thánh Phaolô dạy: "Đừng để ác thắng được mình, nhưng hãy lấy thiện mà thắng ác" (Rm 12:21).

Tha thứ hệ tại việc mở ra cho người đã xúc phạm đến ta một tình trạng có thể đem lại mối quan hệ mới với Bạn, như vậy mở ra cho người đó và cho Bạn khả năng bắt đầu lại cuộc sống, khả năng có một tương lai, ở đó sự ác không phải là lời cuối cùng.

*"Thầy không bảo là đến bảy lần, nhưng là đến bảy mươi lần bảy"*

Vậy ta phải làm sao để thực hành Lời này?

Ông Phêrô đã hỏi Đức Giêsu: "Tôi phải tha thứ cho người anh em bao nhiêu lần?"... cho người anh em tôi". Và như vậy khi trả lời, Đức Giêsu nhắm trước tiên vào mối liên hệ giữa những tín hữu Kitô, giữa những thành phần của một cộng đoàn với nhau.

Trước tiên ta cần phải đối xử như vậy với những người anh chị em cùng đức tin: trong gia đình, nơi làm việc, tại trường học hay trong cộng đoàn nơi ta sống. Chúng ta biết thường người ta muốn đối lại sự xúc phạm đã chịu bằng một hành động, một lời nói tương tự. Ta biết là vì khác biệt tính tình, hay vì nóng nảy, hay vì những lý do khác, thái độ thiếu thương yêu thường xảy ra giữa những người cùng chung sống. Vậy cần phải nhớ rằng chỉ có thái độ tha thứ, lặp lại luôn luôn, mới có thể giữ niềm an bình và hợp nhất giữa những người anh em với nhau.

Vẫn sẽ còn khuynh hướng nghĩ đến những khuyết điểm của người anh chị em, nhớ đến quá khứ của họ, muốn họ nên khác với con người họ hiện nay... Cần phải tạo nên thói quen nhìn họ bằng con mắt mới và nhìn họ như người mới, bằng cách luôn luôn chấp nhận họ, ngay lập tức và hoàn toàn, cho dầu họ không hối lỗi.

Ta sẽ bảo: "Nhưng điều đó khó khăn". Ai mà không biết. Nhưng đó là cái đẹp của Kitô giáo. Không phải vì lý do nào khác mà chúng ta theo Đức Kitô, Đấng trên thập giá đã xin Chúa Cha tha thứ cho những người đã giết mình, và Người đã sống lại.



Hãy can đảm. Hãy bắt đầu một cuộc sống như vậy, cuộc sống bảo đảm cho ta niềm an bình chưa hề cảm nghiệm và niềm vui chưa hề biết.

*Chiara Lubich*

---